

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”
Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/12 - 17/01/2025

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG, HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CĐ/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT								
2	A. Phát triển vận động								
3	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp								
	- Trẻ thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	- Bài 7: HH: Gà gáy - Tay: Đưa tay ra phía trước, sau - Bụng: Đứng quay người sang 2 bên - Chân: Đứng đưa 1 chân ra trước lên cao Bật: Bật tách khập chân	Lớp học	x	TDS	TDS	TDS	
5	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động								
6	* Vận động: đi								
7	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đứng một chân và giữ thăng người trong 10 giây	Đứng một chân, giữ thăng người trong 10 giây	- Chơi tập làm siêu nhân đứng bằng 1 chân	Sân chơi	x		KH		
8	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện được vận động đi trên cầu thùm	Đi trên cầu thùm, Đi khuyu gối	Trò chơi: Bé làm xiếc giỏi, Đi khuyu gối	Sân chơi	x			KH	
12	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi lên, xuống trên ván dốc dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m	Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m)	- "Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m)"	Lớp học	x			HĐH	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CD/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
21	Trẻ chạy được 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây	Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây	- Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây	Lớp học	x		HĐH		
24	Trẻ bền bỉ, dẻo dai, duy trì tốc độ chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian	Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian	- Chơi thi chạy tiếp sức (mỗi vòng chạy 120m)	Sân chơi	x		KH		
33	* Vận động: tung, ném, bắt								
36	Trẻ ném vật về phía trước bằng 2 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xam	Ném xa bằng 2 tay	- Ném xa bằng 2 tay	Lớp học	x	HĐH			
48	*Các trò chơi vận động và dân gian								
	- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian	Chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian	- Cáo và thỏ; Ô tô và chim sẻ; Thỏ tìm chuồng; Mèo và chim sẻ; Cáo ơi ngủ à; Mèo đuổi chuột; Bịt mắt bắt dê - Lộn cầu vòng; Trời nắng trời mưa; Bong bóng xà phòng; Chìm nổi;	Sân chơi	x	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
50	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt								
51	Trẻ thực hiện được các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay	Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay	- Bé quan sát các vận động của bàn tay để gấp con bướm; con mèo; con ếch.	Lớp học	x			HĐC	
52	- Trẻ tô màu kín, không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ	Trẻ tô màu kín, không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ	- Tô vẽ các loại hoa, củ, quả	Lớp học	x		HĐG		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CD/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
	- Trẻ tô màu kín, không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ	Trẻ tô màu kín, không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ	- Thực hành tô vẽ theo chủ đề	Lớp học	x	HDC			
	Trẻ cắt, xé được theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản	Cắt, xé theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản	- Quan sát, trò chuyện và thực hành cắt các hình vẽ về con vật.	Lớp học	x			HĐG	
59	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe								
60	1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe								
62	Trẻ biết cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, các món ăn trong 1 bữa ăn và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất	Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất	- Dạy trẻ biết các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất	Lớp học	x	VS-AN		VS-AN	
	- Trẻ biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản	- Mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản	- Làm album menu món ăn: + Trứng rán; phở cuốn, cá rán, tôm kho thịt + Canh rau cải nấu thịt; canh rau ngót nấu thịt; xu hào xào thịt bò; canh bí nấu thịt + Sinh tố bơ sữa đặc; nước ép dưa hấu; sữa chua mít	Lớp học	x	HĐG		HĐG	
66	Trẻ biết một số loại bệnh tật liên quan đến ăn uống (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì,...)	Bệnh tật liên quan đến ăn uống	- Hướng dẫn trẻ nhận biết một số loại bệnh tật liên quan đến ăn uống	Lớp học	x		VS-AN		
73	2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt								
	- Trẻ có kỹ năng đánh răng đúng thao tác. Có thói quen tự	Rèn luyện kỹ năng đánh răng	- Rèn kỹ năng đánh răng thuần thục	Lớp học	x		VS-AN		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CD/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
	đánh răng hàng ngày								
81	Có thói quen tự giác chuẩn bị đồ dùng ăn, uống khi được sự phân công của giáo viên	Tham gia chuẩn bị bữa ăn (Lấy thìa, muôi, đĩa, khăn, kê bàn ghế,...)	- Dạy trẻ các thói quen tự giác chuẩn bị đồ dùng. Trẻ thực hành các thói quen tự giác chuẩn bị đồ dùng trước khi ăn	Lớp học	x	VS-AN		VS-AN	
102	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC								
103	A. Khám phá khoa học								
	Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của các sự vật hiện tượng	Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của các sự vật hiện tượng	Quan sát, nhận xét, trò chuyện các mối quan hệ đơn giản các loại động vật	Lớp học	x		HĐC		
117	3. Động vật và thực vật								
118	Trẻ biết đặc điểm, ích lợi, tác hại của một số loại con vật	Đặc điểm, ích lợi, tác hại của một số loại con vật	- Trò chuyện về một số loại con vật (gà, chó, lợn, mèo, ngan, vịt, ...)	Lớp học	x	HĐH			
	Trẻ biết đặc điểm, ích lợi, tác hại của một số loại con vật	Đặc điểm, ích lợi, tác hại của một số loại con vật	Trò chuyện về một số con vật có lợi	Lớp học	x			ĐTT	
	Trẻ biết đặc điểm, ích lợi, tác hại của một số loại con vật	Đặc điểm, ích lợi, tác hại của một số loại con vật	Trò chuyện về một số con côn trùng	Lớp học	x			HĐH	
	Trẻ biết đặc điểm, ích lợi, tác hại của một số loại con vật	Đặc điểm, ích lợi, tác hại của một số loại con vật	- Trò chuyện về một số loại con vật (Tôm, cua, cá...)	Lớp học	x		HĐC		
119	Trẻ biết quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	Trẻ biết quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	- Khám phá con gà (5E)	Lớp học	x	HĐH			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CD/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
	Trẻ biết quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	Quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	- Khám phá con ếch (5E)	Lớp học	x		HĐH		
121	Trẻ biết phân loại con vật theo 2 - 3 dấu hiệu	Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2-3 dấu hiệu	- So sánh, phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu	Lớp học	x			HĐC	
123	- Trẻ biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật	- Trẻ biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật sống trong gia đình	Lớp học	x	HĐG			
127	Trẻ có khả năng tự quan sát, phán đoán để phát hiện được mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	- Thảo luận về những điều kiện sống và cách chăm sóc bảo vệ con vật	Lớp học	x	HĐC			
125	Trẻ biết thói quen và nhu cầu của một số con vật gần gũi	Thói quen và nhu cầu của một số con vật	- Quan sát, thảo luận với trẻ về thói quen và nhu cầu của một số con vật	Lớp học	x		HĐG		
127	4. Một số hiện tượng tự nhiên								
128	* Thời tiết, mùa								
131	Trẻ biết được ảnh hưởng của thời tiết đến sinh hoạt của con người và sự thay đổi của con vật và cây theo mùa	Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa	- Trò chuyện về một số loại con vật (gà, chó, lợn, mèo, ngan, vịt, ...)	Lớp học	x				
150	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán								
151	1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm								
	- Trẻ nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10	- Đếm đến 8, Nhận biết nhóm có 8 đối tượng, Nhận biết số 8	Lớp học	x	HĐH			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CD/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
	- Trẻ so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 10	So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 10	- So sánh, thêm ,bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 8	Lớp học	x		HĐH		
	Trẻ biết tách/gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	Tách gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh	Hoạt động học: Tách nhóm có số lượng là 8 ra làm 2 phần	Lớp học	x			HĐH	
161	3. Sắp xếp theo quy tắc								
198	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ								
199	A. Nghe hiểu lời nói								
	- Trẻ có khả năng nghe hiểu và thực hiện được các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ	Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 2 - 3 yêu cầu liên tiếp)	- Dạy trẻ hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 2 - 3 yêu cầu liên tiếp)	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
	- Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	- Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	- Ba chú heo	Lớp học	x	HĐC			
	- Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	- Dê con nhanh trí	Lớp học	x		HĐC		
	- Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Những nghệ sĩ của rừng xanh	Lớp học	x			HĐH	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CĐ/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
208	B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày								
	- Trẻ có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	- Nàng tiên ốc	Lớp học	x		ĐTT		
	- Trẻ có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	- Đàn kiến nó đi, Cá ngừ ở đâu	Lớp học	x				
	- Trẻ có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	- Con vỏi con voi; Các loài cá;	Lớp học	x		HĐC		
	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi	Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi	- Mèo đi câu cá	Lớp học	x	HĐH			
	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi	Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi	- Đàn gà mới nở,	Lớp học	x	ĐTT			
	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi	Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi	- Gà mẹ đếm con	Lớp học	x	HĐC			
	Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện	Đóng kịch	- Chú dê đen	Lớp học	x			HĐC	
217	C. Làm quen với việc đọc - viết								
	-Trẻ biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	- Kể chuyện sáng tạo theo tranh về chủ đề động vật	Lớp học	x		HĐG		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CĐ/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
220	Trẻ biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách	Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ	Rèn trẻ tập đọc thơ bằng hình ảnh minh họa	Lớp học	x			HDC	
	-Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	- Làm quen nhóm chữ cái "l - n - m"	Lớp học	x		HĐH		
227	IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI								
228	A. Phát triển tình cảm								
229	1. Thể hiện ý thức về bản thân								
233	Trẻ biết mình là con/cháu/anh/chị/em trong gia đình	Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học	- Dạy trẻ hiểu vị trí và trách nhiệm của bản thân trong lớp học	Lớp học	x	ĐTT			
	- Trẻ có khả năng đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân	Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi.	Trẻ chơi các góc Phân vai, góc xây dựng, góc học tập, góc nghệ thuật chủ đề động vật	Lớp học	x	HĐG			
239	2. Thể hiện sự tự tin, tự lực								
	- Trẻ có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày	Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày	- Trộn sa lát	Lớp học	x			HĐG	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CĐ/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
3	1T	1T	1T						
30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1						
243	3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh								
246	Trẻ biết được mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác	Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác	- Rèn trẻ mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác	Lớp học	x		ĐTT		
248	Trẻ biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích	Cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực	- Dạy trẻ cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực	Lớp học	x			ĐTT	
257	B. Phát triển kỹ năng xã hội								
258	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội								
	Bảo vệ, chăm sóc con vật thân thuộc	Bảo vệ, chăm sóc con vật thân thuộc	Chăm sóc các con vật như: Cho gà ăn....	Lớp học	x				
	- Trẻ biết chú ý khi nghe cô, bạn nói, không ngắt lời người khác	Không nói leo, ngắt lời khi người lớn đang nói.	- Rèn trẻ chú ý khi nghe cô, bạn nói, không ngắt lời người khác	Lớp học	x		ĐTT		
	- Trẻ biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" ; nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác	Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"	- Chơi phân loại hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" với các con vật	Lớp học	x			HĐG	
269	2. Quan tâm đến môi trường								
	Trẻ thích chăm sóc ccon vật thân thuộc.	Bảo vệ, chăm sóc con vật thân thuộc	- Thực hành cho gà ăn	Vườn cổ tích	x	KH			
	Trẻ yêu quý và biết cách chăm sóc 1 số con vật quen thuộc.	Trẻ yêu quý và biết cách chăm sóc 1 số con vật quen thuộc.	Trò chuyện, xem video cách chăm sóc con vật quen thuộc	Lớp học	x	HĐC			
273	V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ								
274	A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên								

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CD/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
	nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật								
278	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình								
	- Trẻ thích nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)	- Hát nghe bài " Ta đi vào rừng xanh,; Lạc vào rừng xanh; Gà gáy le te; Bắc kim thang; Ba bà đi bán lợn con; Hoa thơm bướm lượn; Tôm cua cá thi tài"	Lớp học	x		ĐTT	ĐTT	
	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Chú voi con, Đồ bạn, Chú khỉ con; Chú ếch con; Đàn gà trong sân	Lớp học	x				
	- Trẻ có khả năng vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái, phù hợp với các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc với hình thức múa	Con chuồn chuồn;	Lớp học	x				
			- Gà trống thổi kèn, chú mèo con	Lớp học	x			ĐTT	
			- Cá vàng bơi	Lớp học	x		HĐH		
			- Gà trống mèo con và cún con	Lớp học	x	HĐH			
	- Trẻ biết cách chơi các trò chơi âm nhạc	Biết cách chơi các trò chơi âm nhạc	- Trò chơi “Hát theo hình vẽ; Nghe nhạc nhảy vào vòng”	Lớp học	x	ĐTT			
	- Trẻ biết cách chơi các trò chơi âm nhạc Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh màu sắc hài hòa,	Biết cách chơi các trò chơi âm nhạc Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Trò chơi “Nhảy theo nhạc và tranh ghé”	Lớp học	x			HĐC	
			+ Vẽ con gà trống	Lớp học	x	HĐC			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CD/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
	'- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	+ Cắt dán một số con vật nuôi hình có sẵn	Lớp học	x	HĐG			
	'- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Xé dán đàn cá bơi (ĐT)	Lớp học	x		HĐC		
	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình, gấp để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Phối hợp các kỹ năng gấp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Xếp hình các con vật		x		HĐG		
			Gấp con bướm	Lớp học	x			HĐH	
	- Trẻ biết pha trộn màu để tạo ra màu mới	<i>Pha trộn màu nước</i>	Tô màu nước một số con vật	Lớp học	x		HĐG		
	- Trẻ biết pha trộn màu để tạo ra màu mới	<i>Pha trộn màu nước</i>	- In bàn tay, bàn chân tạo hình con vật	Lớp học	x			HĐG	
291	C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)								
297	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình	- Hướng dẫn trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình chủ đề Động vật	Lớp học	x	HĐG			
	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ			73	72	27	27	27	
	Trong đó: - Lĩnh vực phát triển thể chất			18	17	7	8	9	
	- Lĩnh vực phát triển nhận thức			15	15	5	5	4	
	- Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			14	14	5	6	5	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	PHÂN PHỐI VÀO CD/THÁNG	CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”			Ghi chú về sự điều chỉnh
					ĐV	ĐV trong gia đình	ĐV dưới nước	Côn trùng	
					3	1T	1T	1T	
					30/12-17/1	30/12-03/1	06/1-10/1	13/1-17/1	
	- Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội			10	10	5	2	3	
	- Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			16	16	5	6	6	
	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề					32	32	32	
	Trong đó: - Đón trả trẻ					5	5	5	
	- Thẻ dực sáng					1	1	1	
	- Hoạt động góc					5	5	5	
	- Hoạt động ngoài trời					1	1	1	
	- Vệ sinh - ăn ngủ					3	3	3	
	- Hoạt động chiều					6	5	6	
	- Thăm quan dã ngoại					0	0	0	
	- Lễ hội					0	0	0	
	- Kết hợp					1	2	1	
	- Hoạt động học					5	5	5	
	<i>Chia ra:</i> + Giờ thể chất					1	1	1	
	+ Giờ nhận thức					2	2	1	
	+ Giờ ngôn ngữ					1	1	1	
	+ Giờ TC-KNXH					1	0	0	
	+ Giờ thẩm mỹ					0	1	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Động vật trong gia đình	1	Từ 30/12 đến 03/01/2025	Nguyễn Thị Loan	
Động vật dưới nước	1	Từ 06/01 đến 10/01/2025	Trịnh Thị Hà	
Côn trùng	1	Từ 13/01 đến 17/01/2025	Nguyễn Thị Loan	

III. CHUẨN BỊ:

Nhánh Chuẩn bị	N1 “Động vật sống trong gia đình”	N2 “Động vật dưới nước”	N3: “Côn trùng”
Giáo viên	- Lập kế hoạch, soạn bài, xây dựng nội dung, hoạt động phù hợp với chủ đề và nhận thức của trẻ. - Tạo môi trường cho trẻ hoạt động dưới dạng mở phù hợp với chủ đề. - Bố trí sắp xếp góc chơi xen kẽ tạo sự liên kết đồng thuận giữa các góc. - Các nguyên vật liệu, học liệu phong phú: giấy các loại, hộp nhựa, kéo, sáp màu, đất nặn, vải vụn, lá cây, len... - Trò chuyện với trẻ về chủ đề, trao đổi với phụ huynh về chủ đề để cùng kết hợp dạy trẻ. - Tìm hình ảnh về Chủ đề “Động vật” - Trò chuyện với trẻ về chủ đề, trao đổi với phụ huynh về chủ đề để cùng kết hợp dạy trẻ. - Chuẩn bị các nội dung bài dạy theo chủ đề. Lựa chọn các bài thơ, câu chuyện, bài hát chủ đề động vật. - Tiếp tục tuyên truyền rộng rãi về tác hại của bệnh viêm đường hô hấp, cúm A (B) và một số bệnh khi thời tiết giao mùa: bệnh sởi, thủy đậu, sốt...cách phòng tránh. - Dự kiến cách xử lý hợp lý các tình huống phát sinh: Thời tiết, dịch bệnh, địa điểm tổ chức, trẻ...		
	- Chuẩn bị các nội dung bài dạy theo CD “Động vật sống trong gia đình”. - Thiết kế một số trò chơi sáng tạo	- Chuẩn bị các nội dung bài dạy theo chủ đề “Động vật sống dưới nước”. (TC: Xây dựng mô hình “Khu nuôi trồng thủy sản”, TC: “Nhà tôi ở đâu”,	- Chuẩn bị một số bài hát, bản nhạc về một số con côn trùng. - Lựa chọn các bài thơ, câu chuyện về chủ đề “Côn trùng”

	về chủ đề “Động vật sống trong gia đình”: Tìm nhà cho tôi, Tôi muốn ăn gì, tạo nhóm đến 9... (Con mèo, chó, gà, vịt ...) - Làm các loại đồ chơi có dán hình con vật - Tranh ảnh về các con vật sống trong gia đình. - Làm nhà cho các con vật sống trong gia đình...	“Đây là mùa nào”, “Bé tập phân loại”...) - Lựa chọn các bài thơ, câu chuyện, bài hát về chủ đề “Động vật sống dưới nước”. - Tô màu, vẽ tranh ảnh về các con vật sống dưới nước. - Làm các con vật sống dưới nước từ các nguyên vật liệu.	- Tranh ảnh về các đồ dùng đồ chơi về chủ đề.
Nhà trường	- Đầu tư mua sắm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi... về chủ đề “Động vật”, tạo điều kiện cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất. - Một số hình ảnh hoạt động của cô và trẻ liên quan đến chủ đề gài vào bảng tin ngoài cổng trường. - Các bài hát về các con vật phát trên loa của trường. - Bổ sung thêm các con vật sống trong gia đình, sống trong rừng, sống dưới nước... - Bổ xung tranh lô tô các con vật cho trẻ hoạt động. - Trang trí sân trường cho trẻ hoạt động - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn để giáo viên trao đổi bàn bạc về chủ đề. - Bổ sung các tài liệu, sách chủ đề, truyện tranh theo chủ đề. - Có kế hoạch dự giờ thăm lớp		
Phụ huynh	- Suu tầm tranh, ảnh, đồ chơi...có nội dung liên quan đến chủ đề, các nguyên học liệu: Giấy màu, giấy báo, hộp nhựa, hộp giấy, len, vải vụn... - Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của trường, lớp. - Trò chuyện với trẻ: + Về một số con vật gần gũi, quen thuộc: Con chó, mèo, cá, gà, vịt.... + Trò chuyện với trẻ về lợi ích của các con vật đối với cuộc sống của chúng ta. + Về những việc làm, hành vi có thể gây nguy hiểm cho trẻ khi tiếp xúc với con vật. + Trò chuyện với trẻ về cách chăm sóc, bảo vệ các con vật đặc biệt là những con vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng.		

	- Phối hợp cùng giáo viên rèn trẻ một số hành vi thói quen trong giao tiếp, ăn uống. - Đưa trẻ đi học đúng giờ, trang phục gọn gàng. - Thường xuyên cập nhật thông tin trên bảng tuyên truyền của lớp, trường
Trẻ	- Cùng cô tạo môi trường hoạt động theo chủ đề (ưu tiên sản phẩm của trẻ) - Cùng bố mẹ sưu tầm tranh ảnh, đồ chơi về chủ đề. - Thực hành tham gia giao thông trên mô hình trong lớp và trên sân trường - Có ý thức, yêu quý trường lớp, thích đi học.

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

ST T	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Trò chuyện về: Trò chuyện, quan sát, nhận xét, các mối quan hệ đơn giản các con vật sống dưới nước (N3), các con vật sống trong gia đình (N1), côn trùng. + Hướng dẫn trẻ nhận biết một số loại bệnh tật liên quan đến ăn uống(N1,2). + Dạy trẻ các thói quen tự giác chuẩn bị đồ dùng(N1). + Quan sát, trò chuyện Ảnh hưởng của thời tiết đến sự thay đổi của con vật và cây theo mùa + Dạy trẻ hiểu vị trí và trách nhiệm của bản thân trong lớp học (N3) + Dạy trẻ một số nội quy, cách giữ gìn vệ sinh trong ngoài lớp học (N2) + Dạy trẻ biết các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất (N3) + Rèn trẻ chú ý khi nghe cô, bạn nói, không ngắt lời người khác (N2) - Chơi các trò chơi tự chọn - Nghe hát bài “Ta đi vào rừng xanh; Lạc vào rừng xanh(N2); Gà gáy le te; Bắt kim thang; Ba bà đi bán lợn con(N1); Hoa thơm bướm lượn; Tôm cua cá thi tài(N3)”					

ST T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
2	Thể dục sáng		* Chuẩn bị: Bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” (N1), “Chú voi con” (N2), Cá vàng bơi. - Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu: Đi thường, đi kiễng gót chân, đi khom lưng, đi dậm chân, chạy chậm, chạy nhanh. Chuyển đội hình về 4 hàng - Trọng động: Tập 5 động tác kết hợp với bài hát “Em yêu cây xanh” (N3), “Hoa trường em” (N2), Trống (N1), xắc xô(N4). + HH: Gà gáy + Tay: Đưa tay ra phía trước, sau + Bụng: Đứng quay người sang 2 bên + Chân: Đứng đưa 1 chân ra trước lên cao + Bật: Bật tách khếp chân TCVD: N1: Mèo và chim sẻ; N2: Cáo và thỏ; N3: Bắt trước tạo dáng. - Hồi tĩnh: Cho trẻ làm một số động tác thư giãn rồi đi nhẹ nhàng quanh sân tập.					
3	Hoạt động học	Nhánh 1	Ngày 30/12/2024 Lĩnh vực: PTTC Ném xa bằng 2 tay	Ngày 31/12/2024 Lĩnh vực:PTNT Số 8 (Tiết 1)	Ngày 01/01/2025 Lĩnh vực: PTTC-KNXH Bảo vệ chăm sóc con vật nuôi trong gia đình	Ngày 02/01/2025 Lĩnh vực: PTNN Thơ “Mèo đi câu cá” (T2)	Ngày 03/01/2025 Lĩnh vực:PTTM KNVD “Gà trống mèo con và cún con”	
		Nhánh 2	Ngày 06/01/2025 Lĩnh vực: PTNT Khám phá con ếch	Ngày 07/01/2025 Lĩnh vực: PTTC Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây	Ngày 08/01/2025 Lĩnh vực:PTNT Số 8(T2)	Ngày 09/01/2025 Lĩnh vực: PTNN LQCC “l,m,n”	Ngày 10/01/2025 Lĩnh vực:PTTM Dạy KNVD “Cá vàng bơi”	
		Nhánh 3	Ngày 13/01/2025 Lĩnh vực:PTNT TC về côn trùng	Ngày 14/01/2025 Lĩnh vực: PTTC Đi trên ván dốc dài 2,5, rộng 0,3	Ngày 15/01/2025 Lĩnh vực: PTNT Số 8 (Ttiết 3)	Ngày 16/01/2025 Lĩnh vực: PTNN Truyện những nghệ sỹ rừng xanh	Ngày 17/01/2025 Lĩnh vực:PTTM Gấp con bướm	

ST T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
4	Hoạt động ngoài trời	Nhánh 1	Ngày 30/12/2024 - Quan sát trò chuyện về con gà. - TC: Thổi bóng trong cốc nước - Chơi tự do	Ngày 31/12/2024 - Quan sát con vịt. - TC: Mèo đuổi Chuột - Chơi tự do (Khu bãi cỏ)	Ngày 01/01/2025 - QS, trò chuyện về con Chó - TC: Cáo và Thỏ - Chơi tự do	Ngày 02/01/2025 - QS trò chuyện về con Gà. - TC: Bịt mắt bắt dê. - Chơi tự do (Khu nhà bóng)	Ngày 03/01/2025 - Quan sát con mèo - TC: Ô tô về bến, bánh xe quay - Chơi tự do	
		Nhánh 2	Ngày 06/01/2025 - Quan sát con tôm. - TC: Bé chơi đá bóng - Chơi tự do (Khu bãi cỏ)	Ngày 07/01/2025 - Quan sát con cá. - TC: Câu cá - Chơi tự do (Vườn cỏ tích)	Ngày 08/01/2025 - QS trò chuyện về cây xanh với môi trường và cách chăm sóc bảo vệ - TC: Kẹp bóng - Chơi tự do (Khu xích đu)	Ngày 09/01/2025 - Quan sát con cua - TC: Cá sấu lên bờ. - Chơi tự do (Khu bãi cỏ)	Ngày 10/01/2025 - Quan sát con ốc - TC: Kéo co - Chơi tự do (Khu chợ quê)	
		* Dự kiến tình huống: Nhiều trẻ ốm, trời mưa không thể ra sân hoạt động ngoài trời. * Dự kiến xử lý: Cho trẻ quan sát, trò chuyện ở trong lớp qua tranh ảnh, video...						
		Nhánh 3	Ngày 13/01/2025 - Quan sát con bướm - TC: “Âm nhạc và cảm xúc”. - Chơi tự do	Ngày 14/01/2025 - Quan sát con kiến. - TC: Bé chọn đúng - Chơi tự do (Khu Cây lộc vừng)	Ngày 15/01/2025 - Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc. - Chơi với lá cây - Chơi tự do	Ngày 16/01/2025 - Quan sát con chuồn chuồn. - VĐ: Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng - Chơi tự do	Ngày 17/01/2025 - Quan sát con muỗi. - TC: Ném còn - Chơi tự do	

ST T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Rèn trẻ cách ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa - Thực hành một số công việc giúp đỡ cô giáo: Kê bàn ghế, lau bàn, gấp chăn, chải chiếu... - Tự đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng, giặt khăn, phơi khăn - Dạy trẻ thực hiện một số qui định ở lớp như: Xếp hàng, rửa tay, rửa mặt, kê bàn ghế, chờ đến lượt. - Giúp cô giáo một số công việc vừa sức: Kê bàn ăn, chải chiếu...					
6	Hoạt động chiều	Nhánh 1	Ngày 30/12/2024 - Trò chuyện, xem video cách chăm sóc con vật quen thuộc - Chơi tự do các góc - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 31/12/2024 - Truyện: Ba chú heo con - Chơi tự do các góc - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 01/01/2025 - Vẽ con gà trống - Ôn chữ cái đã học - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 02/01/2025 - Thực hành tô vẽ theo chủ đề - Chơi tự do các góc - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 03/01/2025 - Thơ: Gà mẹ đếm con - Bình bầu bé ngoan - Chơi tự do - Vệ sinh, trả trẻ	
		Nhánh 2	Ngày 06/01/2025 - Trò chuyện về một số loại con vật (Tôm, cua, cá...) - Chơi tự do - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 07/01/2025 - Xé dán đàn cá bơi (ĐT) - Chơi tự do - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 08/01/2025 - Quan sát, nhận xét, trò chuyện các mối quan hệ đơn giản các loại động vật - Chơi tự do - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 09/01/2025 - Truyện: Dê con nhanh trí - Chơi tự do các góc - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 10/01/2025 - Thơ: Các loài cá - Liên hoan văn nghệ. - Bình xét bé ngoan. - Chơi tự do - Vệ sinh, trả trẻ	

ST T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Nhánh 3	Ngày 13/01/2025 - So sánh, phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu. - Chơi tự do các góc - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 14/01/2025 - Bé quan sát các vận động của bàn tay để gấp con bướm. - Chơi tự do các góc - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 15/01/2025 - Đóng kịch: Chú dê đen - Ôn chữ cái đã học - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 16/01/2025 - Rèn trẻ tập đọc thơ bằng hình ảnh minh họa - Chơi tự do các góc - Vệ sinh, trả trẻ	Ngày 17/01/2025 - TC: “Nhảy theo nhạc và tranh ghề” - Chơi tự do - Vệ sinh, trả trẻ	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

TT	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
1	Góc phân vai	Nấu ăn: Siêu đầu bếp	- Trẻ biết thỏa thuận phân vai trong nhóm chơi, - Biết lấy cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định. - Đoàn kết hợp tác trong quá trình chơi - Trẻ biết thực hiện mô phỏng thao tác vai chơi, trao đổi thảo luận, phân công công việc trong nhóm. Trẻ biết lựa chọn thực phẩm an toàn, sạch sẽ hợp vệ sinh để mua. Biết đặt tên cho các món ăn: món tôm rán, cá luộc, nộm rau muống	- Thực hiện công việc: + Xếp quy trình chế biến món tôm rán, nộm rau muống, cá luộc, trứng ốp la + Đi mua thực phẩm, rửa làm sạch tôm, tằm bột, rán, bày ra đĩa + Làm nộm rau muống (mua rau, rửa rau, luộc rau, trộn với gia vị), + Làm món phở cuốn (mua bánh phở, trứng, giò, cà rốt, dưa leo... sau đó cuốn và bày ra	- Táp dề, mũ, Menu các món ăn. Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, máy xay sinh tố, ống đũa giấy, đũa, thìa, lọ xúp, dầu ăn, muối, bột ngọt, khăn trải bàn. Thực phẩm: tôm, cá, trứng, thịt, rau, củ quả...	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			- Có kỹ năng đúng khi tập sử dụng đồ dùng trong góc chơi và có kỹ năng chế biến một số món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô. Trẻ bày và giới thiệu các món ăn, trang trí bàn ăn, giao tiếp, phục vụ khách hàng - Trẻ biết nhập vai chơi	- đĩa.) + Thực hiện bảng thực đơn hôm nay. + Mua thực phẩm. + Chế biến thực phẩm. + Nấu các món ăn. + Bày và giới thiệu các món ăn. + Phục vụ khách hàng.				
		Bé bế em	- Trẻ biết một số công việc và thao tác chăm sóc em bé: Bế em, tắm cho em, ru em ngủ, cho em ăn... - Biết lựa chọn các thực phẩm, món ăn phù hợp với em bé	- Thực hiện các công việc: + Bế em, ru em + Cho em ăn + Tắm rửa cho em	- Đồ chơi, trang phục búp bê - Bảng chơi cảm xúc của bé. - Giường, tủ...			
		Bác sỹ: Bác sĩ thú y	- Biết thực hiện công việc, thao tác của bác sĩ, y tá về chăm sóc, chữa bệnh cho các con vật nuôi - Có thao tác tập sử dụng đồ dùng đúng cách, kê đơn thuốc, chăm sóc các con vật nuôi... - Trẻ lắng nghe, trao đổi ý	- Thực hiện công việc: + Mặc trang phục. + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ. + Nhắc bệnh nhân biết xếp hàng chờ đến lượt khám. + Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh, đo mắt	- Trang phục bác sĩ, dụng cụ y tế, một số loại thuốc. - Mô hình khám bệnh, tranh ảnh về một số bệnh khi thời tiết giao mùa. - Tranh ảnh về một số điều nên làm và không nên làm đối với sức khỏe con vật.	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			kiến, nói nhẹ nhàng dẫn dò, lịch sự với bệnh nhân và người nhà.	cho bệnh nhân. + Dẫn dò bệnh nhân. + Tuyên truyền với bệnh nhân về một số việc nên làm và không nên làm để các con vật có sức khỏe tốt.				
		Bán hàng: Siêu thị mini	- Trẻ nhận vai chơi trong nhóm và chơi đúng vai chơi. Biết công việc của người bán và người mua hàng. - Sắp xếp quầy hàng gọn gàng ngăn nắp, giới thiệu với khách hàng về các mặt hàng của cửa hàng, các loại xe khác nhau, biết gài bảng giá, tên hàng, giá tiền, giao lưu giữa các nhóm. - Trẻ biết giao tiếp chào mời, hỏi giá hàng giữa người mua và người bán...	- Thực hiện các thao tác: + Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp. + Mời chào khách hàng. + Thỏa thuận giá cả. + Lấy đúng hàng cho khách. + Gói hàng cho khách	- Bảng giá, tiền, cân. - Đồ chơi: thực phẩm (tôm, cua, cá...), các đồ ăn tốt cho sức khỏe như: bánh kẹo...), các món ăn, sữa...	x	x	x
					- Đồ chơi: Các con vật sống trong gia đình như gà, vịt chó mèo...	x		
					- Đồ chơi: Các con vật sống dưới nước như tôm, cua, cá ... thức ăn của chúng			x
					- Đồ chơi: Các con côn trùng...		x	

TT	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
2	Góc xây dựng		- Trẻ biết xây, xếp, lắp ghép tạo thành “Khuôn viên trường mầm non, Lắp ghép đồ dùng đồ chơi” hài hòa, đẹp mắt. - Biết tôn trọng, hợp tác cùng bạn trong khi chơi. - Biết đặt tên cho công trình xây dựng của mình.	- Gắn bảng gợi ý - Phân khu vui chơi - Xây dựng “Khuôn viên trường mầm non, Lắp ghép đồ dùng đồ chơi” + Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi. + Lắp ghép đồ dùng, đồ chơi	- Bộ lắp ghép nhựa, lắp nút, khối đại, gạch, cây, hoa rời, hàng rào.	X	X	X
				Trang trại chăn nuôi	- Mô hình: “Trang trại chăn nuôi”. Các con vật, chuồng nuôi ...	X		
				Khu nuôi trồng thủy sản	- Mô hình: “Khu nuôi trồng thủy sản”. Khuôn viên các con vật sống dưới nước...			X
	Góc toán		- Chơi phân loại con vật sống trong gia đình	Trẻ biết lựa chọn các con vật theo các nhóm có đặc điểm giống nhau: Đẻ trứng, đẻ con, 2 chân, 4 chân...	- Bảng chơi, lô tô các con vật			X
			- Bé tập phân loại	Trẻ biết phân loại các nhóm thực phẩm giàu chất đạm.	- Bảng chơi phân loại, loto các loại thực phẩm	X		X
			- Bé tập phân loại	- Chơi phân loại hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" khi tham gia lễ hội .	- Bảng chơi, lô tô các hành vi đúng sai, tốt xấu khi tham gia lễ hội		X	

TT	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
3	Góc học tập		- Bé tập phân loại	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật sống trong gia đình	- Bảng chơi. Lô tô tranh các Con vật sống trong gia đình.	x		
			- Biết đếm đến 9, Nhận biết nhóm có 9 đối tượng, Nhận biết số 9	- Tạo nhóm theo số lượng Bé xếp đúng	- Bảng chơi, lô tô các đồ dùng, đồ chơi, thẻ số...	x		
			- Trẻ biết tách nhóm có số lượng là 9 ra làm 2 phần	Tách nhóm có số lượng là 9 ra làm 2 phần	- Bảng chơi, lô tô các đồ dùng, đồ chơi, thẻ số...		x	
			- Trẻ biết so sánh ,thêm ,bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 9	- Bé tập làm tính. Chia đôi số lượng.	- Bảng chơi, lô tô đồ dùng đồ chơi, thẻ số.			x
	Làm quen chữ cái		- Trẻ biết tìm đúng chữ cái “h, k, đ” trong bài thơ.	- Ong tìm chữ: Tìm chữ cái “h, k, đ” trong bài thơ.	- Bảng chơi, bài thơ: Cá ngừ ở đâu, mèo đi câu cá...			x
			- Trẻ biết bù chữ còn thiếu.	- Ai thông minh hơn: Bù chữ còn thiếu.	- Bảng chơi, tranh, từ, chữ cái h, k.	x		
			- Trẻ biết ghép từ tên các con vật.	- Bé ghép từ theo tranh: Ghép từ tên các con vật	- Tranh có từ tên các con vật	x	x	x
			- Rèn trẻ kĩ năng tô màu	- Bé tô màu chữ rỗng: Tô màu chữ cái theo yêu cầu.	- Tranh chữ rỗng.			x
			- Trẻ biết xếp chữ cái h, k	- Cùng nhau xếp chữ: Xếp chữ cái h, k bằng các loại hạt hạt...	- Các hạt tròn.			x

TT	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
4	Góc sách truyện	Bé với sách truyện	- Trẻ biết lựa chọn sách để xem, biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối trang sách.	- Trò chơi bé xem sách theo chủ đề “Động vật”	- Quyển sách đa năng dùng để kể chuyện theo tranh, đọc thơ chữ to...		X	X
			- Biết kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh, kể chuyện sáng tạo với các loại rối.	- Trò chơi bé xem sách theo chủ đề “Động vật”	- Tranh liên hoàn về các hoạt động ở “Tết nguyên đán, mùa xuân, lễ hội”	X	X	X
			- Biết đọc các bài thơ, vè, đồng dao theo tranh chữ to, phách gõ và biết thể hiện biểu cảm qua giọng đọc, cử chỉ, điệu bộ, thích nghe các bài thơ, đồng dao, vè...	- Kể chuyện sáng tạo với các loại rối.	- Rối rối dẹt, chuyện “Cú dẻ đen”, “Cáo, thỏ và gà trống”		X	
				- Đọc thơ chữ to.	- Bài thơ chữ to: Cá ngừ ở đâu, Mèo đi câu cá, Con vỏi con voi.	X		
5	Góc	Bé làm họa sĩ	- Trẻ biết cắt, xé dán, vẽ, tô màu nước, in, nặn, gắn dính, chấp ghép, sử dụng các nguyên học liệu để tạo ra các bức tranh, các đồ chơi về chủ đề thực vật theo ý thích của trẻ, theo yêu cầu	- Làm album menu món ăn: + Cá rán, sườn kho mắm, tôm rim + Bắp cải xào, mướp đắng xào trứng, canh rau cải nấu thịt + Sinh tố bơ sữa đặc; sinh tố dưa hấu, nước chanh tươi	- Giấy màu, giấy vẽ, tranh ảnh, hoạ báo, keo, kéo, bìa cứng...	X	X	X

TT	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
	nghệ thuật - Âm nhạc	Bé khéo tay	của cô và biết đặt tên cho sản phẩm của mình. - Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa. Biết nhận xét bức tranh và đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Tô vẽ đồ dùng đồ chơi về chủ đề “Động vật” + N1: Động vật sống trong gia đình + N2: Động vật sống dưới nước + N3: Côn trùng	- Tranh rỗng hình ảnh đồ dùng, dụng cụ các nghề. kéo, hồ dán, băng dính, mút xốp, giấy vo, vỏ trứng, vỏ trấu, vỏ hạt dưa, len, vải vụn, lá cây, vỏ hộp...			
			- Trẻ biết kết hợp các ngón tay để tự xé, cắt theo đường viền thẳng, cong của các hình đơn giản.	- Cắt dán đèn trang trí các con vật	- Mẫu cắt dán của cô		X	X
			- Trẻ biết kết hợp các ngón tay để tự xé, cắt theo đường viền thẳng, cong của các hình đơn giản.	- Làm các loại đồ chơi trang trí hình dáng các con vật.	- Mẫu đồ chơi của cô, nguyên vật liệu: Mẫu gỗ, cành cây, xốp, keo...	X		X
			- Biết thu cát đồ dùng, nguyên học liệu gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.	- Nặn các con vật...	- Mẫu nặn	X	X	X
		Album của bé		- Cắt dán album món ăn	- Tranh ảnh các món ăn, bìa cứng, keo, kéo...	X		X
		Âm nhạc	- Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	- Bé là nhạc sĩ: Trẻ sử dụng các dụng cụ âm nhạc như phách tre, gáo dừa,... để gõ đệm theo nhạc bài hát.	- Nhạc cụ âm nhạc: phách tre, gáo dừa, mõ,....	X		X
			- Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát,	- Bé là ca sĩ: Biểu diễn các bài hát đã học	- Các dụng cụ, đồ chơi âm nhạc - Trang phục, mũ...		X	

TT	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...					
6	Góc khám phá	Bé cùng khám phá	- Giúp trẻ khám phá chủ đề và 1 số con vật gần gũi quen thuộc. - Cùng trẻ khám phá về quá trình phát triển của con gà, con bướm.	- Sắp xếp và nói theo ý hiểu của mình về đặc điểm của từng loài động vật. - Những hoạt động chăm sóc bảo vệ động vật.	- Tranh ảnh về đặc điểm nổi bật về các loài động vật. - Các nguyên vật liệu để khám phá về động vật và tạo ra các sản phẩm phù hợp với chủ đề.	X	X	X
						X	X	

NGƯỜI DUYỆT GIÁO ÁN

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Lan Hương

Nguyễn Thị Loan

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:50 07/02/2023
bởi Nguyễn Thị Lan Hương (31313317_huongntrl) – Trường Mầm non